

Số: 596 /QĐ-UBND

Long An, ngày 27 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng do Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thực hiện

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/ 02/2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 93/TTr-SCT ngày 22/02/2017 và ý kiến của Sở Tư pháp tại Công văn số 168/STP-KSTTHC ngày 10/02/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo quyết định này 07 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng do Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đảm nhận thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả (kèm theo 37 trang phụ lục).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Xây dựng, Tư pháp và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC-VP Chính phủ;
- CT.UBND tỉnh;
- Phòng KSTTHC-Sở Tư pháp;
- Phòng Nội chính;
- Lưu: VT.

QĐ_TTHC_SXD_T1_N2017

CHỦ TỊCH



Trần Văn Cần

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG DO TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH
CÔNG TỈNH LONG AN THỰC HIỆN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND
ngày / /2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Long An)

**PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung.

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
I. Lĩnh vực Hoạt động xây dựng			
1	T-LAN- 288815-TT	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đối với cá nhân	+ Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng (thay thế Thông tư số 33/2012/TT-BTC ngày 01/3/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu và quản lý sử dụng lệ phí trong lĩnh vực xây dựng).
2	T-LAN- 288817-TT	Cấp lại hoặc điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đối với cá nhân	
3	T-LAN- 288819-TT	Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III cho tổ chức	
4	T-LAN- 288821-TT	Cấp lại hoặc điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng cho tổ chức	
5	T-LAN- 288864-TT	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng đối với tổ chức (nhà thầu nước ngoài)	
6	T-LAN- 288888-TT	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng đối với cá nhân (nhà thầu nước ngoài)	
II. Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng			
1	T-LAN- 288889-TT	Cấp giấy phép quy hoạch xây dựng	+ Thông tư số 171/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép quy hoạch (thay thế Thông tư số 23/2012/TT-BTC ngày 16/02/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí cấp giấy phép quy hoạch).

PHẦN II

NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG DO TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH LONG AN THỰC HIỆN

I. Lĩnh vực xây dựng

1. Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đối với cá nhân

a) Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (Số 01, đường Cách Mạng Tháng 8, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An).

* Công chức tiếp nhận kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ:

. Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận (ghi rõ ngày nhận và ngày trả kết quả) trao cho người nộp.

. Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ làm lại cho kịp thời.

+ Bước 2: Công chức tiếp nhận chuyển hồ sơ đến Sở Xây dựng để giải quyết.

+ Bước 3: Cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

* Thời gian tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ: Từ ngày thứ Hai đến ngày thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

. Sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

. Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề theo mẫu tại Phụ lục số 01 – Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng kèm theo 02 ảnh màu cỡ 4x6cm có nền màu trắng.

+ Tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính của các văn bằng, chứng chỉ về chuyên môn do cơ sở đào tạo hợp pháp cấp.

+ Tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính của Bản khai kinh nghiệm có xác nhận về nơi làm việc của cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp hoặc là thành viên của tổ chức xã hội nghề nghiệp (nếu là hội viên của tổ chức xã hội nghề nghiệp) theo mẫu tại Phụ lục số 02 – Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.

+ Tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính của các hợp đồng hoạt động xây dựng mà cá nhân đã tham gia thực hiện các công việc hoặc văn bản phân công công việc (giao nhiệm vụ) của cơ quan, tổ chức cho cá nhân liên quan đến nội dung kê khai.

+ Tập tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính của chứng chỉ hành nghề phù hợp đã được cơ quan có thẩm quyền cấp (Đối với lĩnh vực hành nghề kiểm định xây dựng: Cá nhân đã có chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng hoặc thiết kế xây dựng thuộc lĩnh vực thiết kế kết cấu công trình theo quy định của Thông tư này thì được xét cấp chứng chỉ hành nghề kiểm định xây dựng tương ứng với hạng và loại công trình ghi trong chứng chỉ đã được cấp).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng.

g) Cơ quan phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ hành nghề.

i) Phí, lệ phí:

Lệ phí: 300.000 đồng/chứng chỉ.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

+ Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề theo mẫu tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.

+ Bảng khai kinh nghiệm công tác chuyên môn trong hoạt động xây dựng theo mẫu tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

*** Điều kiện chung:**

+ Hạng II: Có trình độ đại học thuộc chuyên ngành phù hợp, có thời gian kinh nghiệm tham gia công việc phù hợp với nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề từ 5 (năm) năm trở lên.

+ Hạng III: Có trình độ chuyên môn phù hợp, có thời gian kinh nghiệm tham gia công việc phù hợp với nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề từ 3 (ba) năm trở lên đối với cá nhân có trình độ đại học.

*** Điều kiện cụ thể:**

+ Đối với chứng chỉ hành nghề khảo sát xây dựng:

° Khảo sát địa hình: Cá nhân có trình độ chuyên môn được đào tạo thuộc chuyên ngành địa chất; trắc địa hoặc chuyên ngành xây dựng.

° Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình: Cá nhân có trình độ chuyên môn được đào tạo thuộc chuyên ngành địa chất.

° Khi có đủ thời gian và kinh nghiệm thực tế tham gia hoặc làm chủ nhiệm khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình theo quy định như sau:

. Hạng II: Đã làm chủ nhiệm khảo sát xây dựng chuyên ngành ít nhất 2 (hai) dự án nhóm B hoặc 5 (năm) dự án nhóm C hoặc ít nhất 2 (hai) công trình cấp II hoặc 3 (ba) công trình cấp III cùng loại.

. Hạng III: Đã tham gia khảo sát xây dựng chuyên ngành ít nhất 3 (ba) dự án nhóm C hoặc ít nhất 2 (hai) công trình cấp III hoặc 3 (ba) công trình cấp IV cùng loại.

+ Đối với chứng chỉ hành nghề thiết kế quy hoạch xây dựng:

Cá nhân có trình độ đại học thuộc chuyên ngành kiến trúc; quy hoạch xây dựng; hạ tầng kỹ thuật đô thị; kinh tế đô thị hoặc chuyên ngành phù hợp với yêu cầu của việc lập đồ án quy hoạch xây dựng, khi có đủ thời gian và kinh nghiệm thực tế tham gia hoặc chủ trì thực hiện thiết kế quy hoạch xây dựng theo quy định như sau:

. Hạng II: Đã làm chủ trì thiết kế hoặc chủ trì thẩm định thiết kế bộ môn chuyên ngành của ít nhất 1 (một) đồ án quy hoạch xây dựng vùng tỉnh, 2 (hai) đồ án quy hoạch vùng liên huyện hoặc 3 (ba) đồ án quy hoạch xây dựng vùng huyện hoặc 3 (ba) đồ án quy hoạch chung xây dựng khu chức năng đặc thù.

. Hạng III: Đã tham gia thiết kế hoặc thẩm định thiết kế bộ môn chuyên ngành của ít nhất 1 (một) đồ án quy hoạch xây dựng vùng huyện hoặc 3 (ba) đồ án quy hoạch chung xây dựng khu chức năng đặc thù hoặc 5 (năm) đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn.

+ Đối với chứng chỉ hành nghề thiết kế - thẩm tra thiết kế xây dựng:

◦ Thiết kế kiến trúc công trình: Cá nhân có trình độ chuyên môn được đào tạo thuộc chuyên ngành về kiến trúc, khi có đủ thời gian và kinh nghiệm thực tế tham gia hoặc chủ trì thiết kế; chủ trì thẩm định; thẩm tra thiết kế kiến trúc công trình.

◦ Thiết kế kết cấu công trình: Cá nhân có trình độ chuyên môn được đào tạo thuộc chuyên ngành xây dựng công trình, khi có đủ thời gian và kinh nghiệm thực tế tham gia; chủ nhiệm; chủ trì hoặc thẩm tra thiết kế của đồ án thiết kế xây dựng công trình.

◦ Khi có đủ thời gian và kinh nghiệm thực tế như sau:

. Hạng II: Đã làm chủ trì thiết kế, thẩm định, thẩm tra thiết kế phần việc liên quan đến nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề của ít nhất 5 (năm) công trình cấp III và đã tham gia thiết kế, thẩm định, thẩm tra thiết kế ít nhất 1 (một) công trình cấp II trở lên cùng loại với công trình ghi trong chứng chỉ hành nghề.

. Hạng III: Đã tham gia thiết kế, thẩm định, thẩm tra thiết kế phần việc liên quan đến nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề của ít nhất 3 (ba) công trình cấp III hoặc 5 (năm) công trình cấp IV cùng loại với công trình ghi trong chứng chỉ hành nghề.

◦ Đối với cá nhân có trình độ chuyên môn được đào tạo thuộc chuyên ngành khác có liên quan đến thiết kế các hệ thống kỹ thuật công trình như điện - cơ điện công trình, cấp - thoát nước, thông gió - cấp thoát nhiệt, mạng thông tin - liên lạc, phòng chống cháy - nổ công trình xây dựng: nội dung được phép hành nghề phải phù hợp với

chuyên ngành được đào tạo, căn cứ theo thời gian và kinh nghiệm thực tế mà cá nhân đó đã tham gia thực hiện thiết kế.

+ Đối với chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng:

◦ Giám sát công tác xây dựng: cá nhân có trình độ đào tạo thuộc chuyên ngành xây dựng công trình, khi có đủ thời gian và kinh nghiệm thực tế tham gia thiết kế, thi công, giám sát công tác xây dựng công trình, cụ thể như sau:

. Hạng II: Đã trực tiếp giám sát thi công hoặc chủ trì thiết kế, thi công phần việc liên quan đến nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề của ít nhất 1 (một) công trình cấp II hoặc 2 (hai) công trình cấp III cùng loại.

. Hạng III: Đã trực tiếp tham gia giám sát thi công hoặc tham gia thiết kế, thẩm định thiết kế, thi công xây dựng ít nhất 1 (một) công trình cấp III hoặc 2 (hai) công trình cấp IV cùng loại.

◦ Giám sát “lắp đặt thiết bị công trình” và “lắp đặt thiết bị công nghệ”: cá nhân có trình độ đào tạo thuộc chuyên ngành như điện, cơ khí, thông gió - cấp thoát nhiệt, cấp - thoát nước, điều hòa không khí, mạng thông tin - liên lạc, phòng chống cháy - nổ công trình xây dựng và các chuyên ngành phù hợp khác, khi có đủ thời gian và kinh nghiệm tham gia giám sát các công việc thuộc các chuyên ngành này thì được xét cấp chứng chỉ hành nghề với nội dung giám sát “lắp đặt thiết bị công trình” hoặc “lắp đặt thiết bị công nghệ” hoặc cả hai nội dung này.

+ Đối với chứng chỉ hành nghề kiểm định xây dựng:

◦ Cá nhân chưa có chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng hoặc thiết kế xây dựng, có trình độ đào tạo thuộc chuyên ngành xây dựng công trình, khi có đủ thời gian và kinh nghiệm thực tế thực hiện công việc theo quy định cụ thể như sau:

. Hạng II: Đã có chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng hạng II; chứng chỉ thiết kế xây dựng hạng II; đã làm chủ trì kiểm định, chủ trì thiết kế hoặc đã trực tiếp giám sát thi công xây dựng ít nhất 1 (một) công trình cấp II hoặc 2 (hai) công trình cấp III cùng loại với công trình đề nghị cấp chứng chỉ.

. Hạng III: Đã có chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng hạng III; chứng chỉ thiết kế xây dựng hạng III; đã làm chủ trì kiểm định, chủ trì thiết kế hoặc đã trực tiếp giám sát thi công xây dựng ít nhất 2 (hai) công trình cấp III hoặc 3 (ba) công trình cấp IV cùng loại với công trình đề nghị cấp chứng chỉ.

◦ Cá nhân đã có chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng hoặc thiết kế xây dựng thuộc lĩnh vực thiết kế kết cấu công trình theo quy định của Thông tư này thì được xét cấp chứng chỉ hành nghề kiểm định xây dựng tương ứng với hạng và loại công trình ghi trong chứng chỉ đã được cấp.

+ Đối với chứng chỉ hành nghề định giá xây dựng:

Cá nhân có trình độ đào tạo thuộc chuyên ngành kinh tế hoặc kỹ thuật xây dựng và có thời gian, kinh nghiệm thực hiện các công việc có liên quan đến quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình theo quy định cụ thể như sau:

. Hạng II: Đã tham gia quản lý chi phí đầu tư xây dựng hoặc chủ trì lập tổng mức đầu tư của ít nhất 1 (một) dự án nhóm B hoặc 3 (ba) dự án nhóm C hoặc đã lập dự toán xây dựng của ít nhất 1 (một) công trình cấp I hoặc 3 (ba) công trình cấp II hoặc 10 (mười) công trình cấp III.

. Hạng III: Đã tham gia lập tổng mức đầu tư của ít nhất 1 (một) dự án nhóm C hoặc 2 (hai) Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng hoặc đã lập dự toán xây dựng của ít nhất 2 (hai) công trình cấp III hoặc 10 (mười) công trình cấp IV.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

+ Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về năng lực của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng.

+ Thông tư số 24/2016/TT-BXD ngày 01/9/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến quản lý dự án đầu tư xây dựng.

+ *Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng.*

Phụ lục số 01

(Ban hành kèm theo Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP MỚI/CẤP LẠI/ĐIỀU CHỈNH/BỔ SUNG NỘI DUNG CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Cấp mới Cấp lại Điều chỉnh Bổ sung

Kính gửi: (Tên cơ quan có thẩm quyền)

1. Họ và tên:

2. Ngày, tháng, năm sinh:

3. Quốc tịch:

4. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu: ngày cấp: nơi cấp

5. Địa chỉ thường trú:

6. Số điện thoại: Địa chỉ Email:

7. Đơn vị công tác:

8. Trình độ chuyên môn (ghi rõ chuyên ngành, hệ đào tạo):

9. Mã số chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):

Đề nghị được cấp/cấp lại/điều chỉnh/bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng như sau:

9.1. Cấp chứng chỉ hành nghề

Lĩnh vực hành nghề: ⁽¹⁾ Hạng:

9.2. Cấp lại chứng chỉ hành nghề

Lý do đề nghị cấp lại chứng chỉ: ⁽²⁾

9.3. Điều chỉnh/Bổ sung nội dung hành nghề

Lĩnh vực hành nghề điều chỉnh/bổ sung: ⁽¹⁾ Hạng:

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hành nghề hoạt động xây dựng theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ, tên)

Ghi chú:

⁽¹⁾ Lĩnh vực hành nghề theo quy định tại Khoản 1 Điều 3 Thông tư này.

⁽²⁾ Ghi rõ lý do theo quy định Khoản 1 Điều 17 Thông tư này.

Phụ lục số 02

(Ban hành kèm theo Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI KINH NGHIỆM CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN TRONG HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

1. Họ và tên:
2. Trình độ chuyên môn:
3. Thời gian có kinh nghiệm nghề nghiệp (năm, tháng):.....
4. Đơn vị công tác:
5. Quá trình hoạt động chuyên môn trong xây dựng:

STT	Thời gian công tác (Từ tháng, năm đến tháng, năm)	Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập (Ghi rõ tên đơn vị, số điện thoại liên hệ)	Nội dung hoạt động xây dựng (Ghi rõ lĩnh vực hoạt động, chức danh)	Ghi chú
1				
2				
...				

Tôi xin cam đoan nội dung bản khai này là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

**Xác nhận của Cơ quan, Tổ chức quản lý
trực tiếp hoặc Hội nghề nghiệp (*)**

NGƯỜI KHAI
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Ghi chú:

(*) Trường hợp cá nhân là Giảng viên của các cơ sở bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về hoạt động xây dựng thì phải có xác nhận về nơi làm việc của cơ sở bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về hoạt động xây dựng. Cá nhân tham gia hành nghề độc lập không phải lấy xác nhận này.

2. Cấp lại hoặc điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đối với cá nhân

a) Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (Số 01, đường Cách Mạng Tháng 8, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An).

*** Công chức tiếp nhận kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ:**

. Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận (ghi rõ ngày nhận và ngày trả kết quả) trao cho người nộp.

. Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ làm lại cho kịp thời.

+ Bước 2: Công chức tiếp nhận chuyển hồ sơ đến Sở Xây dựng để giải quyết.

+ Bước 3: Cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

* Thời gian tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ: Từ ngày thứ Hai đến ngày thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

. Sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

. Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Đơn đề nghị cấp lại hoặc điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề theo mẫu tại Phụ lục số 01 – Thông tư 17/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng kèm theo 02 ảnh màu cỡ 4x6cm có nền màu trắng.

+ Bản chính chứng chỉ cũ đối với trường hợp chứng chỉ cũ bị rách, nát hoặc đề nghị cấp bổ sung nội dung hành nghề hoặc chứng chỉ cũ đã hết hạn sử dụng.

+ Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và bản khai kinh nghiệm liên quan đến nội dung đề nghị bổ sung lĩnh vực hoạt động (đối với trường hợp điều chỉnh, bổ sung nội dung hành nghề).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết:

+ 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp chứng chỉ cũ hết hạn sử dụng; điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực như quy định đối với trường hợp cấp mới.

+ 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp chứng chỉ cũ bị rách, nát; chứng chỉ bị thất lạc.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục: Sở Xây dựng.

g) Cơ quan phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ hành nghề.

i) Phí, lệ phí:

Lệ phí: 150.000 đồng/chứng chỉ.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

+ Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề theo mẫu tại Phụ lục số 01 ban hành Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30/6/2009 của Bộ Xây dựng.

+ Bảng khai kinh nghiệm công tác chuyên môn trong hoạt động xây dựng theo mẫu tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.

+ Bản khai kinh nghiệm công tác chuyên môn và xác định hạng của chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng tại Phụ lục số 02a – Thông tư số 24/2016/TT-BXD ngày 01/09/2016 của Bộ Xây dựng.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Không vi phạm các quy định trong hoạt động đầu tư xây dựng và pháp luật có liên quan.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

+ Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30/6/2009 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về năng lực của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng.

+ Thông tư số 24/2016/TT-BXD ngày 01/9/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến quản lý dự án đầu tư xây dựng.

+ *Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng.*

Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi.

Phụ lục số 01

(Ban hành kèm theo Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP MỚI/CẤP LẠI/ĐIỀU CHỈNH/BỔ SUNG NỘI DUNG CHỨNG CHỈ
HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Cấp mới Cấp lại Điều chỉnh Bổ sung

Kính gửi: (Tên cơ quan có thẩm quyền)

1. Họ và tên:
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Quốc tịch:
4. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu: ngày cấp: nơi cấp
5. Địa chỉ thường trú:
6. Số điện thoại: Địa chỉ Email:
7. Đơn vị công tác:
8. Trình độ chuyên môn (ghi rõ chuyên ngành, hệ đào tạo):
9. Mã số chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):

Đề nghị được cấp/cấp lại/điều chỉnh/bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng như sau:

9.1. Cấp chứng chỉ hành nghề

Lĩnh vực hành nghề:⁽¹⁾ Hạng:

9.2. Cấp lại chứng chỉ hành nghề

Lý do đề nghị cấp lại chứng chỉ:⁽²⁾

9.3. Điều chỉnh/Bổ sung nội dung hành nghề

Lĩnh vực hành nghề điều chỉnh/bổ sung:⁽¹⁾ Hạng:

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hành nghề hoạt động xây dựng theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ, tên)

Ghi chú:

⁽¹⁾ Lĩnh vực hành nghề theo quy định tại Khoản 1 Điều 3 Thông tư này.

(2) Ghi rõ lý do theo quy định Khoản 1 Điều 17 Thông tư này

Phụ lục số 02

(Ban hành kèm theo Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI KINH NGHIỆM CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN TRONG
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

1. Họ và tên:
2. Trình độ chuyên môn:
3. Thời gian có kinh nghiệm nghề nghiệp (năm, tháng):.....
4. Đơn vị công tác:
5. Quá trình hoạt động chuyên môn trong xây dựng:

STT	Thời gian công tác (Từ tháng, năm đến tháng, năm)	Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập (Ghi rõ tên đơn vị, số điện thoại liên hệ)	Nội dung hoạt động xây dựng (Ghi rõ lĩnh vực hoạt động, chức danh)	Ghi chú
1				
2				
...				

Tôi xin cam đoan nội dung bản khai này là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

**Xác nhận của Cơ quan, Tổ chức quản lý
trực tiếp hoặc Hội nghề nghiệp (*)**

NGƯỜI KHAI
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Ghi chú:

(*) Trường hợp cá nhân là Giảng viên của các cơ sở bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về hoạt động xây dựng thì phải có xác nhận về nơi làm việc của cơ sở bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về hoạt động xây dựng. Cá nhân tham gia hành nghề độc lập không phải lấy xác nhận này.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN KHAI KINH NGHIỆM CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN VÀ XÁC ĐỊNH HẠNG CỦA
CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

1. Họ và tên:.....
2. Trình độ chuyên môn:
3. Thời gian có kinh nghiệm nghề nghiệp (năm, tháng):
4. Đơn vị công tác:
5. Quá trình hoạt động chuyên môn trong xây dựng:

STT	Thời gian công tác (Từ tháng, năm đến tháng, năm)	Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập (Ghi rõ tên đơn vị, số điện thoại liên hệ)	Nội dung hoạt động xây dựng (Ghi rõ lĩnh vực hoạt động, chức danh hành nghề hoạt động xây dựng)	Ghi chú
1				
2				
...				

6. Số Chứng chỉ hành nghề đã được cấp: Ngày cấp: Nơi cấp:⁽¹⁾
7. Tự xếp Hạng:⁽²⁾

Tôi xin cam đoan nội dung bản khai này là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm./.

**Xác nhận của Cơ quan, Tổ chức quản lý
trực tiếp⁽³⁾**
(Ký, đóng dấu)

Tỉnh/thành phố, ngày .../.../...
NGƯỜI KHAI
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Ghi chú:

- ⁽¹⁾ Cá nhân nộp kèm theo bản sao chứng chỉ hành nghề đã được cấp.
- ⁽²⁾ Cá nhân tự xếp Hạng theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 1 Thông tư này.
- ⁽³⁾ Xác nhận đối với các nội dung từ Mục 1 đến Mục 6 (Cá nhân tham gia hành nghề độc lập không phải lấy xác nhận này).

3. Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III cho tổ chức

a) Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (Số 01, đường Cách Mạng Tháng 8, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An).

* Công chức tiếp nhận kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ:

. Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận (ghi rõ ngày nhận và ngày trả kết quả) trao cho người nộp.

. Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ làm lại cho kịp thời.

+ Bước 2: Công chức tiếp nhận chuyển hồ sơ đến Sở Xây dựng để giải quyết.

+ Bước 3: Cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

* Thời gian tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ: Từ ngày thứ Hai đến ngày thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

. Sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

. Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Đơn đề nghị cấp chứng chỉ năng lực theo mẫu tại Phụ lục số 03 - Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30/6/2009 của Bộ Xây dựng.

+ Tập tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính của giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc quyết định thành lập tổ chức; bản quy trình quản lý thực hiện công việc; hệ thống quản lý chất lượng tương ứng với lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ năng lực.

+ Tập tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính của Bản danh sách các cá nhân chủ chốt, nhân viên, công nhân kỹ thuật (nếu có) có liên quan và kê khai kinh nghiệm hoạt động xây dựng của tổ chức theo quy định tại Phụ lục số 04 kèm theo các văn bằng, chứng chỉ và hợp đồng lao động của các cá nhân chủ chốt, công nhân kỹ thuật (nếu có) liên quan đến nội dung đề nghị cấp chứng chỉ năng lực; hợp đồng và biên bản nghiệm thu hoàn thành đã thực hiện (mỗi lĩnh vực và loại không quá 03 hợp đồng, 03 biên bản nghiệm thu hoàn thành của công việc tiêu biểu đã thực hiện).

+ Tập tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính của Bản kê khai năng lực tài chính trong thời gian 03 năm tính đến thời điểm đề nghị cấp chứng chỉ năng lực, máy móc, thiết bị, phần mềm máy tính có liên quan đến lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ của tổ chức.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 35 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.
- e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Xây dựng.
- g) Cơ quan phối hợp:** Trung tâm Phục vụ hành chính công.
- h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng.

i) Phí, lệ phí:

Lệ phí: 1.000.000 đồng/chứng chỉ

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

+ Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề theo mẫu tại Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.

+ Bản danh sách các cá nhân chủ chốt, nhân viên, công nhân kỹ thuật có liên quan và kê khai kinh nghiệm hoạt động xây dựng của tổ chức theo mẫu tại Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

*** Điều kiện chung:**

+ Có giấy đăng ký kinh doanh hoặc quyết định thành lập của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

+ Nội dung đăng ký cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng phải phù hợp với nội dung đăng ký kinh doanh hoặc quyết định thành lập của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

+ Những cá nhân đảm nhận chức danh chủ chốt phải có hợp đồng lao động với tổ chức đề nghị cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng.

+ Đối với các dự án, công trình có tính chất đặc thù như: Nhà máy điện hạt nhân, nhà máy sản xuất hóa chất độc hại, sản xuất vật liệu nổ, những cá nhân đảm nhận chức danh chủ chốt thì ngoài yêu cầu phải có chứng chỉ hành nghề tương ứng với loại công việc thực hiện còn phải được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực đặc thù của dự án.

+ Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức có hiệu lực tối đa trong thời hạn 5 (năm) năm. Trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày có thay đổi, hết hiệu lực thì phải làm thủ tục cấp lại.

*** Điều kiện cụ thể:**

+ Đối với chứng chỉ năng lực của tổ chức khảo sát xây dựng:

° Hạng II:

. Có ít nhất 3 (ba) người có chứng chỉ hành nghề khảo sát xây dựng hạng II phù hợp với lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ năng lực.

. Có ít nhất 10 (mười) người trong hệ thống quản lý chất lượng của tổ chức khảo sát xây dựng có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với loại hình khảo sát xây dựng đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

. Đã thực hiện khảo sát xây dựng ít nhất 1 (một) dự án nhóm B; 1 (một) công trình cấp II hoặc 2 (hai) dự án nhóm C hoặc 2 (hai) công trình cấp III trở lên cùng loại hình khảo sát.

◦ Hạng III:

. Có ít nhất 3 (ba) người có chứng chỉ hành nghề khảo sát xây dựng hạng III phù hợp với lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ năng lực.

. Có ít nhất 5 (năm) người trong hệ thống quản lý chất lượng của tổ chức khảo sát xây dựng có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với loại hình khảo sát xây dựng đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

+ Đối với chứng chỉ năng lực của tổ chức tư vấn lập quy hoạch xây dựng:

◦ Hạng II:

. Có ít nhất 10 (mười) người có chứng chỉ hành nghề thiết kế quy hoạch xây dựng hạng II; những người chủ trì các bộ môn phải có chứng chỉ hành nghề hạng II phù hợp với lĩnh vực chuyên môn đảm nhận.

. Có ít nhất 20 (hai mươi) người có chuyên môn phù hợp với loại quy hoạch xây dựng đăng ký cấp chứng chỉ năng lực lập quy hoạch xây dựng.

. Đã thực hiện lập ít nhất 1 (một) đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện hoặc 2 (hai) đồ án quy hoạch chung xây dựng đô thị loại II hoặc 2 (hai) đồ án quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù.

◦ Hạng III:

. Có ít nhất 5 (năm) người có chứng chỉ hành nghề thiết kế quy hoạch xây dựng hạng III; những người chủ trì các bộ môn phải có chứng chỉ hành nghề hạng III phù hợp với lĩnh vực chuyên môn đảm nhận.

. Có ít nhất 10 (mười) người có chuyên môn phù hợp với loại quy hoạch xây dựng đăng ký cấp chứng chỉ năng lực lập quy hoạch xây dựng.

+ Đối với chứng chỉ năng lực của tổ chức thiết kế - thẩm tra thiết kế xây dựng:

◦ Hạng II:

. Có ít nhất 10 (mười) người có chứng chỉ thiết kế hạng II phù hợp với loại công trình đề nghị cấp chứng chỉ; những người chủ trì thiết kế lĩnh vực chuyên môn phải có chứng chỉ hành nghề thiết kế hạng II phù hợp với công việc đảm nhận.

. Có ít nhất 10 (mười) người trong hệ thống quản lý chất lượng của tổ chức thiết kế xây dựng công trình có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với loại công trình đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

. Đã thực hiện thiết kế ít nhất 1 (một) công trình cấp II hoặc 2 (hai) công trình cấp III cùng loại.

◦ Hạng III:

. Có ít nhất 5 (năm) người có chứng chỉ thiết kế hạng III phù hợp với loại công trình đề nghị cấp chứng chỉ; những người chủ trì thiết kế lĩnh vực chuyên môn phải có chứng chỉ hành nghề thiết kế hạng III phù hợp với công việc đảm nhận.

. Có ít nhất 5 (năm) người trong hệ thống quản lý chất lượng của tổ chức thiết kế xây dựng công trình có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với loại công trình đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

+ Đối với chứng chỉ năng lực của tổ chức lập – thẩm tra dự án đầu tư xây dựng:

◦ Hạng II:

. Có ít nhất 3 (ba) người có đủ điều kiện năng lực làm chủ nhiệm lập dự án nhóm B phù hợp với loại dự án đề nghị cấp chứng chỉ.

. Những người chủ trì lĩnh vực chuyên môn của dự án phải có chứng chỉ hành nghề hạng II phù hợp với lĩnh vực chuyên môn đảm nhận.

. Có tối thiểu 20 (hai mươi) người có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với loại dự án đăng ký cấp chứng chỉ năng lực lập dự án đầu tư xây dựng.

. Đã thực hiện lập, thẩm tra ít nhất 1 (một) dự án nhóm B hoặc 2 (hai) dự án nhóm c cùng loại.

◦ Hạng III:

. Có ít nhất 3 (ba) người có đủ điều kiện năng lực làm chủ nhiệm lập dự án nhóm C phù hợp với loại dự án đề nghị cấp chứng chỉ.

. Những người chủ trì lĩnh vực chuyên môn của dự án phải có chứng chỉ hành nghề hạng III phù hợp với lĩnh vực chuyên môn đảm nhận.

. Có tối thiểu 10 (mười) người có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với loại dự án đăng ký cấp chứng chỉ năng lực lập dự án đầu tư xây dựng.

+ Đối với chứng chỉ năng lực của tổ chức tư vấn quản lý dự án:

◦ Hạng II:

. Có ít nhất 3 (ba) người đủ điều kiện năng lực làm giám đốc quản lý dự án nhóm B.

. Những người phụ trách các lĩnh vực chuyên môn phải có chứng chỉ hành nghề hạng II phù hợp với công việc đảm nhận.

. Có ít nhất 15 (mười lăm) người trong hệ thống quản lý chất lượng của tổ chức tư vấn, ban quản lý dự án đầu tư xây dựng có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với loại dự án đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

. Đã thực hiện quản lý ít nhất 1 (một) dự án nhóm B hoặc 2 (hai) dự án nhóm C cùng loại.

◦ Hạng III:

. Có ít nhất 3 (ba) người đủ điều kiện năng lực làm giám đốc quản lý dự án nhóm C cùng loại.

. Những người phụ trách các lĩnh vực chuyên môn phải có chứng chỉ hành nghề hạng III phù hợp với công việc đảm nhận.

. Có ít nhất 10 (mười) người trong hệ thống quản lý chất lượng của tổ chức tư vấn, ban quản lý dự án đầu tư xây dựng có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với loại dự án đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

+ Đối với chứng chỉ năng lực của tổ chức thi công xây dựng công trình:

◦ Hạng II:

. Có ít nhất 2 (hai) người đủ điều kiện năng lực làm chỉ huy trưởng công trường hạng II cùng loại công trình xây dựng.

. Những người phụ trách thi công lĩnh vực chuyên môn có trình độ cao đẳng, cao đẳng nghề, trung cấp nghề phù hợp với công việc đảm nhận và thời gian công tác ít nhất 3 (ba) năm.

. Có ít nhất 10 (mười) người trong hệ thống quản lý chất lượng, quản lý an toàn lao động có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với loại công trình.

. Có ít nhất 20 (hai mươi) công nhân kỹ thuật có chứng chỉ bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với nội dung đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

. Đã thực hiện thầu chính thi công ít nhất 1 (một) công trình cấp II hoặc 2 (hai) công trình cấp III cùng loại.

◦ Hạng III:

. Có ít nhất 1 (một) người đủ điều kiện năng lực làm chỉ huy trưởng công trường hạng III cùng loại công trình xây dựng.

. Những người phụ trách thi công lĩnh vực chuyên môn có trình độ nghề phù hợp với công việc đảm nhận.

. Có ít nhất 5 (năm) người trong hệ thống quản lý chất lượng, quản lý an toàn lao động có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với loại công trình.

. Có ít nhất 5 (năm) công nhân kỹ thuật có chứng chỉ bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với nội dung đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

+ Đối với chứng chỉ năng lực của tổ chức giám sát thi công xây dựng - kiểm định xây dựng:

◦ Hạng II: Có ít nhất 10 (mười) người có chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng, chủ trì kiểm định xây dựng hạng II phù hợp với lĩnh vực giám sát thi công xây dựng.

◦ Hạng III: Có ít nhất 5 (năm) người có chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng, kiểm định xây dựng hạng III phù hợp với lĩnh vực giám sát thi công xây dựng, kiểm định xây dựng.

+ Đối với chứng chỉ năng lực của tổ chức tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng:

◦ Hạng II:

. Có ít nhất 3 (ba) người có chứng chỉ hành nghề định giá xây dựng hạng II.

. Có ít nhất 10 (mười) người có chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

◦ Hạng III:

. Có ít nhất 3 (ba) người có chứng chỉ hành nghề định giá xây dựng hạng III.

. Có ít nhất 5 (năm) người có chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

+ Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30/6/2009 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về năng lực của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng.

+ *Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng.*

Phụ lục số 03

(Ban hành kèm theo Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

**TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP LẠI/ĐIỀU CHỈNH/BỔ SUNG NỘI DUNG CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Cấp mới Cấp lại Điều chỉnh Bổ sung

Kính gửi: (Tên cơ quan có thẩm quyền)

1. Tên tổ chức:
 2. Địa chỉ trụ sở chính:
 3. Số điện thoại: Số fax:
 4. Email: Website:
 5. Người đại diện theo pháp luật:
Họ và tên: Chức vụ:
 6. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Quyết định thành lập số:
Nơi cấp: Ngày cấp:
 7. Ngành nghề kinh doanh chính:
 8. Mã số chứng chỉ năng lực (nếu có):
- Đề nghị cấp/cấp lại/điều chỉnh/bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng như sau:
- 8.1. Cấp chứng chỉ năng lực
Lĩnh vực hoạt động xây dựng:⁽¹⁾ Hạng năng lực:
 - 8.2. Cấp lại chứng chỉ năng lực:
Lý do:⁽²⁾
 - 8.3. Điều chỉnh/Bổ sung nội dung hoạt động:
Lĩnh vực hoạt động xây dựng điều chỉnh/bổ sung:.....⁽¹⁾... Hạng năng lực:
- (Tên tổ chức) chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hoạt động xây dựng theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA TỔ CHỨC
(Ký, họ và tên, đóng dấu)

Ghi chú:

⁽¹⁾ Ghi rõ lĩnh vực hoạt động theo quy định Khoản 1 Điều 10 Thông tư này.

(2) Ghi rõ lý do theo quy định tại Khoản 1 Điều 23 Thông tư này.

Phụ lục số 04

(Ban hành kèm theo Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)
TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

DANH SÁCH

Cá nhân chủ chốt, nhân viên, công nhân kỹ thuật có liên quan và kê khai kinh nghiệm hoạt động xây dựng của tổ chức

I. Thông tin về tổ chức:

Tên tổ chức:

Điện thoại:

Địa chỉ liên hệ:

Lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ: Hạng:

II. Danh sách cá nhân chủ chốt và nhân viên, công nhân kỹ thuật (nếu có) có liên quan của tổ chức

1. Danh sách cá nhân chủ chốt^(*):

STT	Họ và Tên	Vị trí/Chức danh	Số chứng chỉ hành nghề	Điện thoại liên hệ
1				
2				
3				
...				

2. Danh sách nhân viên, công nhân kỹ thuật liên quan đến lĩnh vực cấp chứng chỉ:

STT	Họ và Tên	Vị trí/Chức danh	Trình độ chuyên môn	Điện thoại liên hệ
1				
2				
3				

III. Kinh nghiệm hoạt động xây dựng liên quan đến lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ:

STT	Nội dung hoạt động xây dựng (Ghi rõ lĩnh vực hoạt động và vai trò: nhà thầu chính, nhà thầu phụ, tổng thầu,...)	Thông tin công trình (Tên dự án/công trình; nhóm dự án; loại, cấp công trình; vị trí xây dựng)	Chủ đầu tư (Tên chủ đầu tư, số điện thoại liên hệ)	Ghi chú
1				
2				
...				

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA TỔ CHỨC

(Ký, họ và tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(*) Cá nhân chủ chốt phải có hợp đồng lao động với Tổ chức đề nghị cấp chứng chỉ năng lực từ 12 tháng trở lên, giữ vai trò chủ nhiệm; chủ trì; giám sát trưởng; chỉ huy trưởng công trường. Mỗi cá nhân được tham gia hoạt động xây dựng với các Tổ chức khác nhau nhưng chỉ thực hiện vai trò chủ chốt tại một Tổ chức.

4. Cấp lại hoặc điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng cho tổ chức.

a) Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (Số 01, đường Cách Mạng Tháng 8, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An).

*** Công chức tiếp nhận kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ:**

. Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận (ghi rõ ngày nhận và ngày trả kết quả) trao cho người nộp.

. Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ làm lại cho kịp thời.

+ Bước 2: Công chức tiếp nhận chuyển hồ sơ đến Sở Xây dựng để giải quyết.

+ Bước 3: Cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

* Thời gian tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ: Từ ngày thứ Hai đến ngày thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

. Sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

. Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Đơn đề nghị cấp lại, điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng theo mẫu tại Phụ lục số 03 - Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30/6/2009 của Bộ Xây dựng.

+ Bản danh sách các cá nhân chủ chốt, nhân viên, công nhân kỹ thuật có liên quan và kê khai kinh nghiệm hoạt động xây dựng của tổ chức theo mẫu tại Phụ lục số 04 – Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30/6/2009 của Bộ Xây dựng.

+ Chứng chỉ cũ đối với trường hợp chứng chỉ cũ bị rách, nát hoặc đề nghị điều chỉnh, bổ sung nội dung hoạt động hoặc chứng chỉ cũ đã hết hạn sử dụng.

+ Đối với trường hợp đề nghị điều chỉnh, bổ sung nội dung hoạt động, còn có thêm các tài liệu sau:

. Tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính của giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc quyết định thành lập tổ chức; bản quy trình quản lý thực hiện công việc; hệ thống quản lý chất lượng tương ứng với lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ năng lực.

. Tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính của Bản danh sách các cá nhân chủ chốt, nhân viên, công nhân kỹ thuật (nếu có) có liên quan và kê khai kinh nghiệm hoạt động xây dựng của tổ chức theo quy định tại Phụ lục số 04 kèm theo các văn bằng, chứng chỉ và hợp đồng lao động của các cá nhân chủ chốt, công nhân kỹ thuật (nếu có) liên quan đến nội dung đề nghị cấp chứng chỉ năng lực; hợp đồng và biên bản nghiệm

thu hoàn thành đã thực hiện (mỗi lĩnh vực và loại không quá 03 hợp đồng, 03 biên bản nghiệm thu hoàn thành của công việc tiêu biểu đã thực hiện).

. Tập tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính của Bản kê khai năng lực tài chính trong thời gian 03 năm tính đến thời điểm đề nghị cấp chứng chỉ năng lực, máy móc, thiết bị, phần mềm máy tính có liên quan đến lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ của tổ chức.

- Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 35 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục: Sở Xây dựng.

g) Cơ quan phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng

i) Phí, lệ phí:

Lệ phí: 500.000 đồng/chứng chỉ

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

+ Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ năng lực theo mẫu tại Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 17/2016/TT- BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.

+ Bản danh sách các cá nhân chủ chốt, nhân viên, công nhân kỹ thuật có liên quan và kê khai kinh nghiệm hoạt động xây dựng của tổ chức theo mẫu tại Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Không vi phạm các quy định trong hoạt động đầu tư xây dựng và pháp luật có liên quan.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

+ Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30/6/2009 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về năng lực của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng.

+ *Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng.*

Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi.

Phụ lục số 03

(Ban hành kèm theo Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

**TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP LẠI/ĐIỀU CHỈNH/BỔ SUNG NỘI DUNG CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Cấp mới Cấp lại Điều chỉnh Bổ sung

Kính gửi: (Tên cơ quan có thẩm quyền)

1. Tên tổ chức:
 2. Địa chỉ trụ sở chính:
 3. Số điện thoại: Số fax:
 4. Email: Website:
 5. Người đại diện theo pháp luật:
Họ và tên: Chức vụ:
 6. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Quyết định thành lập số:
Nơi cấp: Ngày cấp:
 7. Ngành nghề kinh doanh chính:
 8. Mã số chứng chỉ năng lực (nếu có):
- Đề nghị cấp/cấp lại/điều chỉnh/bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng như sau:
- 8.1. Cấp chứng chỉ năng lực
Lĩnh vực hoạt động xây dựng:⁽¹⁾ Hạng năng lực:
 - 8.2. Cấp lại chứng chỉ năng lực:
Lý do:⁽²⁾
 - 8.3. Điều chỉnh/Bổ sung nội dung hoạt động:
Lĩnh vực hoạt động xây dựng điều chỉnh/bổ sung:.....⁽¹⁾ ... Hạng năng lực:
- (Tên tổ chức) chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hoạt động xây dựng theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA TỔ CHỨC

(Ký, họ và tên, đóng dấu)

Ghi chú:

⁽¹⁾ Ghi rõ lĩnh vực hoạt động theo quy định Khoản 1 Điều 10 Thông tư này.

⁽²⁾ Ghi rõ lý do theo quy định tại Khoản 1 Điều 23 Thông tư này.

Phụ lục số 04

(Ban hành kèm theo Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

**TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP
CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

DANH SÁCH

Cá nhân chủ chốt, nhân viên, công nhân kỹ thuật có liên quan và kê khai kinh nghiệm hoạt động xây dựng của tổ chức

I. Thông tin về tổ chức:

Tên tổ chức:

Điện thoại:

Địa chỉ liên hệ:

Lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ: Hạng:

II. Danh sách cá nhân chủ chốt và nhân viên, công nhân kỹ thuật (nếu có) có liên quan của tổ chức

1. Danh sách cá nhân chủ chốt^(*):

STT	Họ và Tên	Vị trí/Chức danh	Số chứng chỉ hành nghề	Điện thoại liên hệ
1				
2				
3				
...				

2. Danh sách nhân viên, công nhân kỹ thuật liên quan đến lĩnh vực cấp chứng chỉ:

STT	Họ và Tên	Vị trí/Chức danh	Trình độ chuyên môn	Điện thoại liên hệ
1				
2				
3				
...				

III. Kinh nghiệm hoạt động xây dựng liên quan đến lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ:

STT	Nội dung hoạt động xây dựng (Ghi rõ lĩnh vực hoạt động và vai trò: nhà thầu chính, nhà thầu phụ, tổng thầu,...)	Thông tin công trình (Tên dự án/công trình; nhóm dự án; loại, cấp công trình; vị trí xây dựng)	Chủ đầu tư (Tên chủ đầu tư, số điện thoại liên hệ)	Ghi chú
1				
2				
...				

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA TỔ CHỨC

(Ký, họ và tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(*) Cá nhân chủ chốt phải có hợp đồng lao động với Tổ chức đề nghị cấp chứng chỉ năng lực từ 12 tháng trở lên, giữ vai trò chủ nhiệm; chủ trì; giám sát trưởng; chỉ huy trưởng công trường. Mỗi cá nhân được tham gia hoạt động xây dựng với các Tổ chức khác nhau nhưng chỉ thực hiện vai trò chủ chốt tại một Tổ chức.

5. Cấp giấy phép hoạt động xây dựng đối với tổ chức (nhà thầu nước ngoài)

a) Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (Số 01, đường Cách Mạng Tháng 8, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An).

* Công chức tiếp nhận kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ:

. Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận (ghi rõ ngày nhận và ngày trả kết quả) trao cho người nộp.

. Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ làm lại cho kịp thời.

+ Bước 2: Công chức tiếp nhận chuyển hồ sơ đến Sở Xây dựng để giải quyết.

+ Bước 3: Cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

* Thời gian tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ: Từ ngày thứ Hai đến ngày thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

. Sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

. Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ bao gồm:

1. Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động xây dựng theo mẫu tại Phụ lục số 1 - Thông tư số 14/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.

2. Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp màu văn bản gốc có định dạng ảnh hoặc định dạng khác (*.pdf) văn bản về kết quả đấu thầu hoặc quyết định chọn thầu hoặc hợp đồng giao nhận thầu hợp pháp.

3. Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp màu văn bản gốc có định dạng ảnh hoặc định dạng khác (*.pdf) giấy phép thành lập (hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của tổ chức) và chứng chỉ hành nghề (nếu có) của nước, nơi mà nhà thầu nước ngoài mang quốc tịch cấp hoặc nơi mà nhà thầu đang thực hiện dự án cấp

4. Tệp tin chứa bản chụp màu văn bản gốc có định dạng ảnh hoặc định dạng khác (*.pdf) biểu báo cáo kinh nghiệm hoạt động xây dựng liên quan đến công việc nhận thầu theo mẫu tại Phụ lục số 2 – Thông tư số 14/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng và báo cáo kết quả kiểm toán trong 3 năm gần nhất (đối với trường hợp nhà thầu nhận thực hiện gói thầu thuộc đối tượng không bắt buộc phải áp dụng theo quy định của pháp luật về đấu thầu của Việt Nam).

5. Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp màu văn bản gốc có định dạng ảnh hoặc định dạng khác (*.pdf) hợp đồng liên danh với nhà thầu Việt Nam hoặc hợp đồng với nhà thầu

phụ Việt Nam (có trong hồ sơ dự thầu hoặc hồ sơ chào thầu), trong đó xác định rõ phần việc mà nhà thầu Việt Nam thực hiện.

Trường hợp khi dự thầu hoặc chọn thầu chưa xác định được thầu phụ, khi đề nghị cấp giấy phép hoạt động xây dựng phải có hợp đồng với thầu phụ Việt Nam kèm theo văn bản chấp thuận của chủ đầu tư và bản sao Giấy đăng ký kinh doanh của nhà thầu phụ Việt Nam

6. Giấy ủy quyền hợp pháp đối với người không phải là người đại diện theo pháp luật của nhà thầu theo mẫu tại Phụ lục số 3 – Thông tư số 14/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.

7. Tập tin chứa bản chụp màu văn bản gốc có định dạng ảnh hoặc định dạng khác (*.pdf) quyết định đầu tư của dự án hoặc giấy chứng nhận đầu tư hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư.

* Đơn đề nghị cấp giấy phép thầu phải làm bằng tiếng Việt. Giấy phép thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự, trừ trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam và các nước có liên quan là thành viên có quy định về miễn trừ hợp pháp hóa lãnh sự. Các giấy tờ, tài liệu nêu bằng tiếng nước ngoài phải được dịch ra tiếng Việt và bản dịch phải được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam.

* Đối với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thầu phát sinh trong cùng năm thì hồ sơ chỉ bao gồm các thành phần hồ sơ thứ 1, 2, 5, 6, 7 nêu trên.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng.

g) Cơ quan phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức.

i) Phí, lệ phí:

Lệ phí: 2.000.000 đồng/giấy phép.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

+ Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động xây dựng theo mẫu tại Phụ lục số 1 ban hành kèm theo Thông tư số 14/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.

+ Báo cáo công việc/dự án đã thực hiện trong 03 năm gần nhất theo mẫu tại Phụ lục số 2 ban hành kèm theo Thông tư số 14/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.

+ Giấy ủy quyền hợp pháp đối với người không phải là người đại diện theo pháp luật của nhà thầu theo mẫu tại Phụ lục số 3 ban hành kèm theo Thông tư số 14/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Thông tư số 14/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy hoạt và quản lý nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam.

+ *Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng.*

Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi.

Phụ lục số 1

(Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng)

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

(Đối với nhà thầu là tổ chức)

Văn bản số:.....

Long An, ngày.....tháng..... năm

Kính gửi: Giám đốc Sở Xây dựng Long An.

Tôi: (Họ tên) Chức vụ:

Được ủy quyền của ông (bà).....theo giấy ủy quyền:(kèm theo đơn này)

Đại diện cho: Công ty.....

Địa chỉ đăng ký tại chính quốc.....

Số điện thoại: Fax E.mail:

Địa chỉ văn phòng đại diện tại Việt Nam

Số điện thoại: Fax E. Mail:.....

Công ty (hoặc liên danh) chúng tôi đã được chủ đầu tư (hoặc thầu chính, trường hợp là thầu phụ làm đơn) là Thông báo thắng thầu (hoặc được chọn thầu) để làm thầu chính (hoặc thầu phụ) thực hiện công việc Thuộc dự án

Tại....., Trong thời gian từ Đến

Chúng tôi đề nghị Sở Xây dựng Long An xét cấp giấy phép thầu cho Công ty chúng tôi để thực hiện việc thầu nêu trên.

Hồ sơ gửi kèm bao gồm:

- 1.....
- 2.....
- 3.....

Nếu hồ sơ của chúng tôi cần phải bổ sung hoặc làm rõ thêm điều gì, xin báo cho ông (bà) có địa chỉ tại Việt Nam.....

Số điện thoại..... Fax.....E.mail.....

Khi được cấp Giấy phép thầu, chúng tôi xin cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định trong Giấy phép và các quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan.

Thay mặt (hoặc thừa ủy quyền)
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu Cty)

Phụ lục số 2

(Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng)

Công ty

**BÁO CÁO
CÁC CÔNG VIỆC/DỰ ÁN ĐÃ THỰC HIỆN TRONG 3 NĂM GẦN NHẤT**

Chủ đầu tư hoặc Bên thuê	Tên Dự án, địa điểm, quốc gia	Nội dung hợp đồng nhận thầu	Giá trị hợp đồng và ngày ký hợp đồng (USD)	Tỷ lệ % giá trị công việc phải giao thầu phụ	Thời gian thực hiện hợp đồng (từ đến ...)
1	2	3	4	5	6

..., Ngày tháng năm

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu Công ty)

Phụ lục số 3

(Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng)

Tên đơn vị, tổ chức: ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: / , ngày tháng năm

GIẤY ỦY QUYỀN

- Căn cứ Thông báo trúng thầu (hoặc hợp đồng) số ngày tháng ... năm giữa Chủ đầu tư (hoặc nhà thầu chính) là với Công ty

- Tôi tên là:

- Chức vụ:

- Ủy quyền cho ông/bà

- Chức vụ:

- Số hộ chiếu: Quốc tịch nước:

- Ông được ký các giấy tờ, thủ tục xin cấp giấy phép thầu gói thầu

Nơi nhận:

- Chủ đầu tư (hoặc nhà thầu chính);
- Sở Xây dựng;
- Lưu : VT,

GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu)

6. Cấp giấy phép hoạt động xây dựng đối với cá nhân (nhà thầu nước ngoài).

a) Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (Số 01, đường Cách Mạng Tháng 8, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An).

*** Công chức tiếp nhận kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ:**

. Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận (ghi rõ ngày nhận và ngày trả kết quả) trao cho người nộp.

. Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ làm lại cho kịp thời.

+ Bước 2: Công chức tiếp nhận chuyển hồ sơ đến Sở Xây dựng để giải quyết.

+ Bước 3: Cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

* Thời gian tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ: Từ ngày thứ Hai đến ngày thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

. Sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

. Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ bao gồm:

1. Đơn đề nghị cấp giấy phép thầu theo mẫu tại Phụ lục số 4 – Thông tư số 14/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.

2. Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp màu văn bản gốc có định dạng ảnh hoặc định dạng khác (*.pdf) văn bản về kết quả đấu thầu hoặc quyết định chọn thầu hoặc hợp đồng giao nhận thầu hợp pháp.

3. Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp màu văn bản gốc có định dạng ảnh hoặc định dạng khác (*.pdf) giấy phép hoạt động hoặc chứng chỉ hành nghề do nước mà cá nhân thực hiện dự án cấp và bản sao hộ chiếu cá nhân.

4. Tệp tin chứa bản chụp màu văn bản gốc có định dạng ảnh hoặc định dạng khác (*.pdf) quyết định đầu tư của dự án hoặc giấy chứng nhận đầu tư hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư.

*. Đơn đề nghị cấp giấy phép thầu phải làm bằng tiếng Việt. Bản sao giấy phép hoạt động hoặc chứng chỉ hành nghề tư vấn do nước ngoài cấp phải được hợp pháp hóa lãnh sự, trừ trường hợp Điều ước quốc tế mà Việt Nam và các nước có liên quan là thành viên quy định về miễn trừ hợp pháp hóa lãnh sự. Các giấy tờ, tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải được dịch ra bằng tiếng Việt và bản dịch phải được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam.

*. Đối với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thầu phát sinh trong cùng năm thì hồ sơ chỉ bao gồm các thành phần hồ sơ thứ 1, 2, 4 nêu trên.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng.

g) Cơ quan phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho cá nhân.

i) Phí, lệ phí:

Lệ phí: 2.000.000 đồng/giấy phép.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đề nghị cấp giấy phép thầu theo mẫu tại Phụ lục số 4 ban hành kèm theo Thông tư số 14/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Thông tư số 14/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy hoạt và quản lý nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam.

+ *Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng.*

Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi.

Phụ lục số 4

(Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng)

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

(Đối với nhà thầu là cá nhân)

Văn bản số:.....

Long An, ngày.....tháng..... năm

Kính gửi: Giám đốc Sở Xây dựng Long An.

Tôi: (Họ tên) Chức vụ:
Được ủy quyền của ông (bà)..... theo giấy ủy quyền: (kèm theo đơn này)

Đại diện cho: Công ty.....

Địa chỉ đăng ký tại chính quốc.....

Số điện thoại: Fax E.mail:

Địa chỉ văn phòng đại diện tại Việt Nam

Số điện thoại: Fax E. Mail:.....

Tôi được chủ đầu tư (hoặc thầu chính) là

Thông báo thắng thầu (hoặc được chọn thầu) để làm tư vấn công việc Thuộc dự án

Tại....., Trong thời gian từ Đến

Đề nghị Sở Xây dựng Long An xét cấp giấy phép thầu hoạt động xây dựng cho tôi để thực hiện việc thầu nêu trên.

Hồ sơ gửi kèm bao gồm:

1.....

2.....

3.....

Nếu hồ sơ của chúng tôi cần phải bổ sung hoặc làm rõ thêm điều gì, xin báo cho ông (bà) có địa chỉ tại Việt Nam.....

Số điện thoại..... Fax..... E.mail.....

Khi được cấp Giấy phép thầu, tôi xin cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định trong Giấy phép và các quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan.

....., ngày tháng.....năm.....

Kính đơn

(ký tên)

Họ và tên người ký

II. Lĩnh vực quy hoạch xây dựng

1. Cấp giấy phép quy hoạch xây dựng

a) Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (Số 01, đường Cách Mạng Tháng 8, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An).

* Công chức tiếp nhận kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ:

. Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận (ghi rõ ngày nhận và ngày trả kết quả) trao cho người nộp.

. Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ làm lại cho kịp thời.

+ Bước 2: Công chức tiếp nhận chuyển hồ sơ đến Sở Xây dựng để giải quyết.

+ Bước 3: Cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

* Thời gian tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ: Từ ngày thứ Hai đến ngày thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

. Sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

. Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ, bao gồm:

+ Đơn đề nghị cấp giấy phép quy hoạch xây dựng.

+ Sơ đồ vị trí địa điểm đề nghị cấp giấy phép quy hoạch.

+ Dự kiến phạm vi, ranh giới khu đất, chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch.

+ Dự kiến nội dung đầu tư, quy mô dự án và tổng mức đầu tư.

+ Báo cáo về pháp nhân và năng lực tài chính để triển khai dự án.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 45 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Long An.

g) Cơ quan phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép quy hoạch.

i) Phí, lệ phí:

Lệ phí: 2.000.000 đồng/giấy phép.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

+ Đơn đề nghị cấp giấy phép quy hoạch xây dựng (sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình tập trung) theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ.

+ Đơn đề nghị cấp giấy phép quy hoạch xây dựng (sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình riêng lẻ) theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014.

+ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009.

+ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng.

+ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị.

+ *Thông tư số 171/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép quy hoạch*

Mẫu số 01

(Ban hành kèm theo Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP QUY HOẠCH
(Sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình tập trung)

Kính gửi:

1. Chủ đầu tư:
- Người đại diện: Chức vụ:
- Địa chỉ liên hệ:
- Số nhà: Đường Phường (xã)
- Tỉnh, thành phố:
- Số điện thoại:
2. Vị trí, quy mô khu vực dự kiến đầu tư:
- Phường (xã) Quận (huyện)
- Tỉnh, thành phố:
- Phạm vi dự kiến đầu tư:
- Quy mô, diện tích:(ha).
- Hiện trạng sử dụng đất
3. Nội dung đầu tư:
- Chức năng dự kiến:
- Cơ cấu sử dụng đất dự kiến:
4. Tổng mức đầu tư dự kiến:
5. Cam kết: Tôi xin cam đoan thực hiện đúng theo giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

....., ngày ... tháng ... năm

Người làm đơn
(Ký, ghi rõ họ tên)